

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **16/2018/HS-ST**

Ngày: 09/3/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Ngọc Thúy.

Bà Phan Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thư Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trương Công Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung H; Sinh ngày: 21/11/1988; Tại: Tỉnh ĐN; Thường trú: Ấp TN, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở: 44 lô V, CXPLD, Phường J, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: thợ hớt tóc; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Trung H1 và bà: Trần Thị Bích T; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 01/11/2017.

(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 40 phút ngày 01/11/2017, tại trước nhà số 249B đường NVL, Phường K, Quận F, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 6 phát hiện Nguyễn Trung H có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra và đã thu giữ trong túi quần phía trước bên trái của H 02 bìch nylon bên trong có chứa tinh thể rắn không màu (H khai đó là ma túy đá), nên đã giao H cùng vật chứng nêu trên cho Công an Phường 11, Quận 6 giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Nguyễn Trung H khai: Khoảng 18 giờ ngày 01/11/2017, một người bạn tên Anh (không rõ lai lịch) đến tiệm hớt tóc

của Hiệp tại số 44 lô V, CXPLD, Phường J, Quận F nhờ H mua dùm bạch ma túy đá giá 800.000 đồng và hứa sẽ trả cho H 100.000 đồng. Sau khi đồng ý, H gọi điện thoại cho một người tên Nhân (không rõ lai lịch) hỏi mua ma túy, rồi mượn xe gắn máy của Ngọc (không rõ lai lịch) đến điểm hẹn tại khu vực cây xăng trước chung cư trên đường THĐ mua bạch ma túy như đã thỏa thuận, nhưng không gặp Nhân, điện thoại cũng không liên lạc được, nên về nói lại cho Anh biết. Anh liền kêu H đến ngã ba đường ML - đường Tỉnh lộ J thuộc quận BT mua ma túy, đồng thời hứa sẽ trả thêm cho H 100.000 đồng. H đồng ý và đến địa điểm trên mua 02 bạch ma túy đá từ một người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 800.000 đồng. Sau khi chạy về khu vực Bệnh viện Quận 6 trả xe cho Ngọc, H đi bộ về đến trước nhà số 249B đường NVL, Phường K, Quận F thì bị Công an phát hiện bắt giữ như nêu trên.

Tại Kết luận giám định số: 1721/KLGD-H ngày 17 tháng 11 năm 2017, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: Tinh thể không màu trong 02 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Trung H và hình dấu Công an Phường 11, Quận 6 gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,3335g (một phẩy ba ba ba năm gam), loại Methamphetamine.

Đối với người tên Anh, người tên Nhân và người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Trung H, Cơ quan điều tra không xác định được lai lịch.

Tại Cáo trạng số: 14/CT-VKS-Q6 ngày 26 tháng 01 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung H về tội « Mua bán trái phép chất ma túy » theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung H khai nhận chính bị cáo vào tối ngày 01/11/2017, đã thực hiện hành vi mua 02 bạch ma túy đá giá 800.000 đồng để bán cho một người tên Anh (không rõ lai lịch) với giá 1.000.000 đồng, nhưng chưa kịp bán thì đã bị Công an phát hiện bắt giữ như bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Trung H như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Nguyễn Trung H từ 02 năm đến 03 năm tù về tội « Mua bán trái phép chất ma túy » theo khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt tiền bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động vỏ màu vàng đồng, phía trước có chữ LIM10i (không có nắp lưng).

Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói có chứa ma túy tổng hợp đã được niêm phong, bên ngoài có ghi vụ số: 1721/2017, có chữ ký của Nguyễn Trung H, hình dấu của Công an Phường 11, Quận 6 và chữ ký niêm phong lại của giám định viên Huỳnh

Thanh T, cán bộ điều tra Nguyễn Minh T; 01 sim điện thoại có số seri: 8401170550744622.

Lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Trung H nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Nguyễn Trung H tại phiên tòa là phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định; lời khai của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Trung H đã mua bán chất ma túy ở thể rắn (loại Methamphetamine) có khối lượng 1,3335 gam, là phạm tội « Mua bán trái phép chất ma túy ». Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Trung H không những đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc trao đổi, cất giữ chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an chung.

Bị cáo Nguyễn Trung H có đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của mình gây ra, nhưng do hám lợi, có lối sống buông thả và nhất là xem thường pháp luật, nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội nêu trên.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Trung H là nghiêm trọng, bởi ma túy nói chung và Methamphetamine nói riêng là chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Ngoài hình phạt tù, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Trung H theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Việc xử lý vật chứng: Phương tiện mà bị cáo Nguyễn Trung H dùng vào việc phạm tội là chiếc điện thoại di động vỏ màu vàng đồng, phía trước có chữ LIM10i (không có nắp lưng), Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Còn 01 gói có chứa ma túy tổng hợp đã được niêm phong, bên ngoài có ghi vụ số: 1721/2017, có chữ ký của Nguyễn Trung H, hình dấu của Công an Phường 11, Quận 6 và chữ ký niêm phong lại của giám định viên Huỳnh Thanh T, cán bộ điều tra Nguyễn Minh T; 01 sim điện thoại có số seri: 8401170550744622, là vật cấm lưu hành, vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 217/PNK ngày 01 tháng 12 năm 2017 của Công an Quận 6 - BL28).

Đối với những người tên Anh, tên Nhân và người đàn ông mà bị cáo Nguyễn Trung H khai bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra không xác định được lai lịch. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị lúc nào Cơ quan điều tra làm rõ giải quyết sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Bị cáo Nguyễn Trung H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Trung H** phạm tội: « Mua bán trái phép chất ma túy ».

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trung H** 02 (hai) năm tù.
Thời hạn tù tính từ ngày 01/11/2017.

- Căn cứ khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Buộc bị cáo Nguyễn Trung H nộp phạt 5.000.000 (năm triệu) đồng.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động vỏ màu vàng đồng, phía trước có chữ LIM10i (không có nắp lưng).

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) gói có chứa ma túy tổng hợp đã được niêm phong, bên ngoài có ghi vụ số: 1721/2017, có chữ ký của Nguyễn Trung H, hình dấu của Công an Phường 11, Quận 6 và chữ ký niêm phong lại của giám định viên Huỳnh Thanh T, cán bộ điều tra Nguyễn Minh T; 01 (một) sim điện thoại có số seri: 8401170550744622.

- Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Trung H phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Nguyễn Trung H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên